TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thuý Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm;

Ông Nguyễn Đức Phông.

- Thư ký phiên toà: Bà Đoàn Thị Xuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn V, sinh năm 1993; nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Phan Văn V1sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; có vợ Phạm Thị L, sinh năm 1993; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-12-2022 đến ngày 22-12-2022 thì chuyển tạm giam cho đến nay; "*có mặt*".

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Văn V1, sinh năm 1971; địa chỉ: Xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; "*có mặt*".

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1992; "*vắng mặt*".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ 00 phút ngày 16-12-2022, Phan Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 18B1 - 284.97 đi từ nhà đến khu vực thị trấn C, huyện H tìm mua ma túy. Khi đến khu vực Tổ dân phố số 5, thị trấn C, V gặp 01 người đàn ông không quen biết

khoảng 40 tuổi dáng người cao gầy, giống người nghiện, người đàn ông hỏi "cần hàng không?", V hiểu ý người đàn ông hỏi V cần mua ma túy không nên trả lời "có", người đàn ông hỏi "mua bao nhiêu". V lấy từ trong ví 100.000đồng đưa cho người đàn ông và nhận lại 01 gói giấy bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. V cầm gói ma túy rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, V đi đến gần cầu C thuộc Tổ dân phố số 5, thị trấn C thì bị tổ công tác của Công an thị trấn C phát hiện bắt quả tang đang cầm trên tay trái 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, V khai nhận đó là heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng (ký hiệu M). Ngoài ra, còn thu giữ của Phan Văn V một xe mô tô biển kiểm soát 18B1 - 284.97. Tổ công tác của Công an thị trấn C đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện điều tra theo thẩm quyền.

Bản kết luận giám định số 37/KL - KTHS ngày 20-12-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy nhỏ màu trắng, trong phong bì thư niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,147gam.

Quá trình điều tra, Phan Văn V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

Cáo trạng số 21/CT-VKSHH ngày 23-3-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Phan Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung vụ án nêu trên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Văn V và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn Vượng từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau giám định; trả lại cho ông Phan Văn V chiếc xe mô tô biển số đăng ký 18B1 - 284.97.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã phạm tội, hứa sửa chữa lỗi lầm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu khác lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 16/12/2022, tại khu vực Tổ dân phố số 5, thị trấn C, huyện H, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an thị trấn C phát hiện bắt quả tang Phan Văn V đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,147gam để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khai nhận số Heroine bị cáo mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ tại khu vực Tổ dân phố số 5, thị trấn C. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"....

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm. Bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy

nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Do đó cần phải xử lý theo pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo là người nghiện ma túy, không tu trí làm ăn mà bị cáo đã theo sự rủ rê của bạn bè dẫn đến sử dụng ma túy và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ. Bị cáo tàng trữ 0,147 gam Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xem xét ấn định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do đó cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng bản thân.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện, bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M có số kết luận giám định 37 ngày 20-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18B1 - 284.97 là tài sản hợp pháp của ông Phan Văn V1, sinh năm 1971 ở xóm 4, xã H (là bố đẻ của bị cáo V). Ông V1 không biết V sử dụng chiếc xe trên vào việc phạm tội nên cần trả lại cho ông V1 là phù hợp pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo vào ngày 16-12-2022 tại khu vực tổ dân phố số 5, thị trấn C, huyện H do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Phan Văn V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16-12-2022.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroine trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M có số kết luận giám định 37 ngày 20-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

Trả lại cho ông Phan Văn V1 chiếc xe mô tô biển số đăng ký 18B1 - 28497.

Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 07-4-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Phan Văn V phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thúy Nga